

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6
Năm 2014

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Sông Đà 6
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4400135552 đăng ký lần đầu ngày 03/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 05/05/2014.
- Vốn điều lệ: **347.716.110.000 đồng** (Ba trăm bốn mươi bảy tỷ, bảy trăm mười sáu triệu, một trăm mười nghìn đồng).
- Địa chỉ: Toà Nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội
- Số điện thoại: 04.22169172
- Số fax: 04.22253366
- Website: <http://www.songda6.com.vn>
- Mã cổ phiếu: SD6

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Sông Đà 6 là đơn vị thành viên của Tổng công ty Sông Đà - Bộ Xây dựng, tiền thân là Công ty Xây dựng Thủy công được thành lập theo Quyết định số 483/BXD-TCCB ngày 12/04/1983 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Trải qua 30 năm hình thành và phát triển, Đơn vị có nhiều tên gọi khác nhau như: Công ty Xây dựng Thủy công, Công ty Xây dựng Sông Đà 6 và đổi tên thành Công ty Sông Đà 6 vào năm 2002.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc sắp xếp, đổi mới và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nền kinh tế. Năm 2005 Công ty đã từng bước tiến hành làm các thủ tục pháp lý để thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp, ngày 09/12/2005 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 2269/QĐ-BXD chính thức chuyển Công ty Sông Đà 6 thành Công ty cổ phần.

Ngày 03 tháng 01 năm 2006 Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103034287 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 28/02/2013 theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 4400135552 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Ngày 25 tháng 12 năm 2006 Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Năm 2012 thực hiện Nghị quyết số 43/NQ-HĐQT ngày 28/03/2012 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 6 về việc sáp nhập Công ty cổ phần Sông Đà 6.04 và Công ty cổ phần Sông Đà 6.06 vào Công ty cổ phần Sông Đà 6 bằng hình thức hoán đổi cổ phiếu: 01 cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 6.04 bằng 0,9 cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 6, và 01 cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 6.06 bằng 0,6 cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 6.

Sau khi thực hiện sáp nhập, Công ty đã thành lập Chi nhánh Sông Đà 6.04 và Chi nhánh Sông Đà 6.06 trực thuộc Công ty.

- Các sự kiện khác:

Trong quá trình hoạt động Công ty đã tham gia thi công xây dựng các công trình xây dựng lớn của Quốc gia như Nhà máy thủy điện Hòa Bình - công suất 1.920 MW, Nhà máy thủy điện Yaly - công suất 720MW, Nhà máy thủy điện Sông Hinh - công suất 72MW, Nhà máy thủy điện Cần Đơn - công suất 70MW, Nhà máy thủy điện Sê San 3 - công suất 270MW, Nhà máy thủy điện Sê San 3A - 96MW, thủy điện Sê San 4 - 310MW, thủy điện SalaBam (Nước CHDCND Lào), thủy điện Xekaman 3, thủy điện Xekaman1(nước CHDCND Lào), thủy điện Sơn La - công suất 2.400MW, thủy điện Đồng Nai 5- công suất 150MW và hầm đường bộ qua Đèo Ngang, Đường Hồ Chí Minh, xây dựng Nhà máy xi măng Hòa Bình, Xi măng Lương Sơn - Hòa Bình, Xi măng Luks Việt Nam - Thừa Thiên Huế, Chợ Đông Hà - Quảng Trị, Nhà khách Chính phủ, Khách sạn Chi Lăng, Sân bay Nội Bài, Dự DA nhà ở cao tầng Khu đô thị mới Văn Khê - Hà Nội, Khu nhà ở cho cán bộ cấp Thứ trưởng và tương đương tại khu đô thị mới Xuân Phương - Hà Nội,.....

Hiện nay Công ty có hơn 300 đầu xe máy thiết bị với tổng giá trị nguyên giá là 480 tỷ đồng. Các máy móc thiết bị và công nghệ tiên tiến nêu trên được sử dụng thi công tại hầu hết các công trình thủy điện lớn của Quốc gia như: Thủy điện Sê San 4, Thủy điện Xekaman3, Thủy điện Xekaman1, Thủy điện Sê San 4A, Thủy điện Sơn La, Thủy điện Nậm Chiến, Thủy điện Hủa Na, Thủy điện Hương Sơn, Thủy điện Đồng Nai 5... Công ty đang là nhà thầu chính thi công các công trình: Công trình thủy điện Huội Quảng do Tập đoàn Điện Lực Việt Nam làm chủ đầu tư, với tổng mức đầu tư 11.000 tỷ đồng, công suất 520MW; thi công Công trình thủy điện Lai Châu do Tập đoàn Điện lực Việt Nam làm chủ đầu tư, với tổng mức đầu tư 35.700 tỷ đồng, công suất 1.200MW; thi công Công trình thủy điện Đồng Nai 5 do Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam làm chủ đầu tư, với tổng mức đầu tư 5.582 tỷ đồng, công suất 150MW, Công trình Nhà Quốc Hội do Bộ xây dựng làm chủ đầu tư...ngoài ra tham gia thi công Công trình Đường sắt trên cao tuyến Cát Linh - Hà Đông, Công trình dự án đường sắt trên cao tuyến Sài Gòn - Suối Tiên.

Với lực lượng lao động hiện nay của Tổ hợp Công ty với 2.068 cán bộ công nhân viên, có trình độ chuyên môn cao, truyền thống đoàn kết, gắn bó, kinh nghiệm lâu năm, đã và đang tham gia sản xuất, thi công trên các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp ở khắp mọi miền đất nước.

Với những thành tích trong công tác sản xuất kinh doanh, Công ty đã được Đảng và Nhà nước phong tặng nhiều Danh hiệu cao quý cho các tập thể và cá nhân như:

- ✚ Huân chương lao động hạng nhất phong tặng năm 1989
- ✚ Huân chương lao động hạng nhì phong tặng năm 1986
- ✚ Huân chương độc lập hạng 3 phong tặng năm 1995
- ✚ Huân chương Chiến công hạng 3 năm phong tặng 1996
- ✚ Năm 1999 Công ty được xếp hạng Doanh nghiệp loại 1
- ✚ Huân chương Độc lập hạng nhì phong tặng năm 2010
- ✚ Huân chương cho tập thể CBCNV Công ty và nhiều các danh hiệu cao quý khác của Đảng và Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động và Bộ, Ngành, Tổng công ty đơn vị chủ quản trao tặng.

✚ Năm 2011 Công ty được Nhà nước phong Tặng danh hiệu đơn vị Anh Hùng trong thời kỳ đổi mới theo Quyết định số 2186/QĐ-CTN ngày 23/11/2011 của Chủ tịch nước.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

– Ngành nghề kinh doanh:

- + Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; sản xuất điện; xuất nhập khẩu vật tư, nguyên liệu, thiết bị cơ khí, cơ giới và công nghệ xây dựng;
- + Sản xuất kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng, cầu kiện bê tông, đường ống cấp thoát nước;
- + Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, bưu điện, hạ tầng kỹ thuật, đường dây và trạm biến thế điện.

– Địa bàn kinh doanh:

Năm 2014 Công ty cổ phần Sông Đà 6 tham gia thi công các công trình rộng khắp trên cả nước:

- + Tại Hà Nội: Công trình Nhà Quốc Hội, Công trình Đường sắt trên cao tuyến Hà Đông - Cát Linh, tuyến Nhổn - Ga Hà Nội, Công trình nhà HH6.
- + Tại tỉnh Sơn La: Công trình thủy điện Sơn La, thủy điện Huội Quảng, thủy điện Nậm Chiến.
- + Tại tỉnh Lai Châu: Công trình thủy điện Lai Châu.
- + Tại tỉnh Lào Cai: Công trình thủy điện Ngòi Phát.
- + Tại tỉnh Quảng Ninh: Khai thác đá, sét cung cấp cho Nhà máy xi măng Hạ Long.
- + Tại tỉnh Lâm Đồng: Công trình thủy điện Đồng Nai 5.
- + Tại Thành phố Hồ Chí Minh: Công trình Đường sắt trên cao tuyến Sài Gòn - Suối Tiên
- + Tại nước Cộng hòa DCND Lào: Công trình thủy điện Xekaman 3, thủy điện Xekaman 1.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình tổ chức

– **Công ty con:** Công ty TNHH MTV Sông Đà 17

Địa chỉ đăng ký kinh doanh tại: Số 307 đường Nguyễn Nghiêm, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi.

Lĩnh vực kinh doanh: Thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát thi công các công trình,...

Vốn điều lệ thực góp của Công ty cổ phần Sông Đà 6 tại Công ty TNHH MTV Sông Đà 17 là: 500.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 100% vốn điều lệ.

5. Định hướng phát triển

– **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

+ Tập trung cao độ công tác lãnh đạo từ Hội đồng quản trị, Đảng ủy Công ty chỉ đạo bộ máy điều hành, tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ của tập thể, cá nhân để hoàn thành mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ năm 2015 và các năm tiếp theo để đạt được các chỉ tiêu kinh tế, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận, thu nhập người lao động, cổ tức, nộp ngân sách NN theo đúng chiến lược kinh doanh của Công ty giai đoạn 2014-2017, tầm nhìn đến năm 2020.

+ Chú trọng nâng cao chất lượng quản trị nguồn nhân lực với việc đồng bộ từ khâu xét tuyển, sử dụng hợp lý, đào tạo phát triển và chế độ đãi ngộ phù hợp để đáp ứng đủ nguồn nhân lực cho công tác hiện tại và nhu cầu phát triển của Công ty.

+ Đảm bảo an toàn lao động cho người và xe máy, thiết bị; phấn đấu không để xảy ra tai nạn lao động nặng, giảm tối đa lao động nhẹ.

+ Hoàn thiện, khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin; phần mềm kế toán mới, phần mềm quản lý kinh tế và phần mềm quản lý nhân sự nâng cao chất lượng quản lý, điều hành của Công ty. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý chi phí trong sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nâng cao hiệu quả SXKD.

+ Ổn định việc làm và nâng cao thu nhập tiền lương cho người lao động; cải thiện điều kiện làm việc và sinh hoạt cho CBCN ở các công trường xây dựng.

+ Tập trung cho lĩnh vực nghiên cứu đầu tư phát triển, chủ động nghiên cứu, đầu tư các dự án nhằm tạo thêm việc làm, ổn định nguồn tài chính, đảm bảo mục tiêu phát triển nhanh và bền vững của Công ty.

+ Công tác thị trường: tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu, tìm kiếm việc làm cho Công ty theo đúng chiến lược kinh doanh đã được thông qua.

Mục tiêu, tiến độ thi công tại các dự án Công ty tham gia xây dựng:

+ Công trình Nhà Quốc Hội: Hoàn thành công tác quyết toán và kiểm toán các gói thầu XL-01, XL-02, XL-14A1 theo đúng tiến độ Chủ đầu tư yêu cầu.

+ Công trình Thủy điện Huội Quảng: Kết thúc thi công bê tông khu vực nhà máy trong quý II/2015; triển khai và kết thúc công tác hoàn thiện nhà máy trong quý IV/2015, hoàn thành nút lố xả thi công khu vực đập tràn trong tháng

11/2015; nút hầm dẫn dòng trong tháng 12/2015; hoàn thành quyết toán khối lượng các hạng mục công trình chính trước 31/12/2015.

+ Công trình dự án Thủy điện Đồng Nai 5: Hoàn thành thi công bê tông RCC vai phải tuyến đập tràn trong quý I/2015; Triển khai công tác quyết toán khối lượng.

+ Công trình Thủy điện Lai Châu: Hoàn thành thi công khối lượng gia cố mái khu vực hạ lưu nhà máy trong tháng 4/2015. Quyết toán các hạng mục công trình phụ trợ trong Quý II/2015, triển khai quyết toán các hạng mục công trình chính đã thi công.

+ Công trình Thủy điện Xekaman1: Sản xuất, vận chuyển bê tông RCC, Thi công bê tông CVC đảm bảo tiến độ yêu cầu của Tổng thầu.

+ Công trình Thủy điện Xekaman-San Xay: Hoàn thành đào và gia cố hố móng nhà máy đến cao độ thiết kế; thi công xong bê tông bản đáy nhà máy trong năm 2015.

+ Các công trình tòa nhà 18T1-HH6 khu đô thị Nam An Khánh, đường sắt đô thị tuyến Cát Linh - Hà Đông tại Hà Nội và tuyến Bến Thành-Suối Tiên tại thành phố Hồ Chí Minh: Thực hiện theo tiến độ đã thỏa thuận với Chủ đầu tư và Tổng thầu xây lắp.

+ Nhà máy Xi măng Hạ Long: Khai thác đá vôi nguyên liệu đáp ứng nhu cầu sản xuất Xi măng của nhà máy, khoảng 2.200.000 tấn.

+ Các công trình khác: Thi công đảm bảo tiến độ, yêu cầu kỹ thuật đã thỏa thuận với Chủ đầu tư.

– **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

+ Sông Đà 6 nỗ lực trở thành nhà thầu xây dựng quốc tế trong lĩnh vực điện và hạ tầng giao thông vào năm 2030 trên nền tảng mô hình quản trị hiện đại, công nghệ xây dựng tiên tiến trên thế giới.

+ Duy trì tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ từ 18% đến 20%.

+ Đảm bảo tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân 20%/năm và đạt mức doanh thu 3.000 tỷ vào năm 2020.

+ Đáp ứng vượt mong đợi của khách hàng về chất lượng và tiến độ dự án.

+ Mở rộng lĩnh vực xây dựng mới trên nền tảng năng lực cốt lõi của Công ty và mở rộng thị trường truyền thống ra khu vực ASEAN.

+ Phát triển năng lực thi công để đảm bảo khả năng đảm nhận các dự án có quy mô lớn, có độ phức tạp cao và có yêu cầu đặc biệt từ năm 2018 trong đó trọng tâm là xây dựng mô hình quản lý dự án đạt chuẩn mực quốc tế.

+ Từng bước tham gia xây dựng công trình giao thông với trọng tâm các dự án đường sắt đô thị tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Xây dựng mô hình quản trị Công ty tiên tiến, phù hợp với điều kiện phát triển của Công ty, ngành xây dựng và thông lệ quốc tế.

- **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

+ Các công trình tham gia thi công, Công ty luôn đảm bảo công tác kỹ thuật chất lượng, mỹ thuật,... đảm bảo đúng tiến độ đề ra của các Chủ đầu tư. Đồng thời đảm bảo công tác vệ sinh công nghiệp, môi trường xung quanh theo đúng quy định của Chủ đầu tư.

+ Công ty đang xây dựng lộ trình áp dụng, tiêu chuẩn quản lý môi trường ISO1400 để thực hiện tại các công trường xây dựng.

+ Công ty thường xuyên quan tâm đến công tác xã hội, từ thiện, ủng hộ các tổ chức như: Trẻ em nghèo tàn tật, Hội người mù, Hội nạn nhân chất độc màu da cam ...

6. **Các rủi ro:**

Thị trường xây dựng thủy điện trong nước đang dần thu hẹp đặc biệt là các dự án thủy điện lớn nên áp lực thiếu việc làm tăng cao.

Môi trường, điều kiện làm việc của Công ty tại các công trường hầu hết ở vùng rừng núi, không thuận lợi về mặt giao thông, thông tin liên lạc dẫn đến mất nguồn nhân lực lành nghề, khó thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, việc làm phân bố không đều; năng lực tiếp thị, đấu thầu còn hạn chế; chưa tiếp cận được thị trường và nguồn vốn nước ngoài; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của Công ty, đặc biệt là trình độ tay nghề công nhân kỹ thuật.

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

1. **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2014, kinh tế trong nước và thế giới vẫn còn nhiều khó khăn, tốc độ tăng trưởng thấp, thị trường xây dựng thủy điện trong nước bị thu hẹp, cạnh tranh trong tìm kiếm công việc ngày càng khốc liệt; một số công trình vẫn còn nhiều vướng mắc về giải quyết các vấn đề kinh tế dẫn đến khó khăn trong việc thu vốn, thu hồi công nợ.

Tuy nhiên, với sự lãnh đạo sát sao của Hội đồng quản trị và bộ máy quản lý điều hành Công ty; tinh thần lao động sáng tạo, vượt khó của tập thể người lao động, Công ty cổ phần Sông Đà 6 đã hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch SXKD năm 2014; quyền lợi của cổ đông được đảm bảo, người lao động có việc làm, thu nhập cao, ổn định; hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, tính hình tài chính Công ty lành mạnh, không có nợ quá hạn, chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp đang dần cải thiện, đáp ứng yêu cầu phát triển; uy tín, thương hiệu và danh hiệu Anh hùng lao động được giữ vững.

2. **Tổ chức và nhân sự**

- **Danh sách bộ máy điều hành Công ty:**

+ Ông: **Đặng Quốc Bảo** - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Giới tính : Nam

Sinh ngày: 06/08/1979
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Liên Hiệp, Huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
Địa chỉ thường trú: Phòng 8A, Nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc: 0912.066.233
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

07/2002-12/2003 : Cán bộ kỹ thuật – BDH DA thủy điện Tuyên Quang – Tổng công ty Sông Đà
12/2003-03/2004 : Cán bộ kỹ thuật – BDH DA thủy điện Sơn La - Tổng công ty Sông Đà
03/2004-06/2009 : Phó phòng Kỹ thuật – BDH DA thủy điện Sơn La - Tổng công ty Sông Đà
06/2009-10/2010 : Trưởng phòng Kỹ thuật – Thi công – An toàn – Công ty cổ phần Sông Đà 6
11/2010-11/2011 : Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch – Công ty cổ phần Sông Đà 6
01/2011 -01/2014 : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6
01/2014 đến nay : Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ tại các tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phiếu SD6 đang nắm giữ tại thời điểm 23/01/2015 (mệnh giá: 10.000 đồng) :

Trong đó: Sở hữu cá nhân : 9.992 cổ phiếu
Đại diện sở hữu phần vốn của tổ chức khác : 4.700.000 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu SD6 do người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phiếu

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức chào bán : Không

Các khoản nợ với tổ chức chào bán : Không

+ Ông: Vũ Đức Lãm - Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nam

Sinh ngày: 16/09/1963
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Chi Nam, Huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú: Phường Tân Thịnh, TX Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
Số điện thoại liên lạc: 0903.557.699
Trình độ văn hoá: 10/10
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

06/1985-12/1994 : Cán bộ kỹ thuật Công ty XD C.Trình ngầm - TCT Sông Đà
01/1995-12/1997 : Cán bộ kỹ thuật Công ty Sông Đà 8 - TCT Sông Đà
01/1998-08/1999 : Cán bộ kỹ thuật Đội công trình Yaly - Công ty Sông Đà 8 - TCT Sông Đà
09/1999-03/2002 : Chuyên viên Phòng Kỹ thuật - Đại diện Tổng công ty Sông Đà tại Miền Trung
04/2002-07/2003 : Phó Phòng Kỹ thuật Ban điều hành Dự án thủy điện Sê San 3 - Tổng công ty Sông Đà
08/2003-12/2005 : Phó giám đốc Công ty Sông Đà 6
01/2006-08/2008 : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6
09/2008-01/2009 : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6 kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Sông Đà 6 tại Hà Đông
02/2009 đến nay : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6
Chức vụ hiện nay : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ tại các tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phiếu SD6 đang nắm giữ tại thời điểm 23/01/2015 (mệnh giá: 10.000 đồng) : 35.100 cổ phiếu
Trong đó: Sở hữu cá nhân : 35.100 cổ phiếu
Đại diện sở hữu phần vốn của tổ chức khác : 0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu SD6 do người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phiếu
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức chào bán : Không
Các khoản nợ với tổ chức chào bán : Không

+ Ông: Nguyễn Hữu Tiến - Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nam

Sinh ngày: 07/09/1966
CMTND: 113389688 do CA Hòa Bình cấp ngày 14/02/2007
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Tả Thanh Oai - Huyện Thanh Trì – Hà Nội
Địa chỉ thường trú: P.1102 - Nhà CT2 - Văn Khê - HàĐông - Hà Nội
Số điện thoại liên lạc: 0903.521.776
Trình độ văn hoá: 10/10
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Quá trình công tác:

- 06/1988-04/1990 : Cán bộ kỹ thuật XN lắp máy số 3 Liên hiệp lắp máy Hòa Bình
- 05/1990-12/1992 : Cán bộ kỹ thuật XN lắp máy số 3 - Quặng Apatit Lào Cai
- 01/1993-03/1993 : Cán bộ kỹ thuật XN lắp máy số 3 tại Hòa Bình
- 04/1993-05/1994 : Cán bộ kỹ thuật XN Cơ khí - Công ty XD Thủy công - Tổng công ty Sông Đà
- 06/1994-03/1997 : Cán bộ Phòng Cơ điện Nhà máy Xi măng Sông Đà - Tổng công ty Sông Đà
- 04/1997-12/1998 : Phó giám đốc Xí nghiệp XD CTN 6.04 - Công ty Sông Đà 6
- 01/1999-06/2004 : Trưởng phòng Vật tư Cơ giới - Công ty Sông Đà 6
- 07/2004-12/2004 : Chuyên viên Phòng Quản lý Kỹ thuật - TCT Sông Đà
- 01/2006-12/2005 : Giám đốc Xí nghiệp Sông Đà 6.03
- 01/2006-08/2008 : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6 kiêm Giám đốc Xí nghiệp Sông Đà 6.03
- 09/2008-11/2009 : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6 kiêm Trưởng phòng Vật tư Cơ giới
- 12/2009-07/2011 : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6 kiêm Giám đốc Xí nghiệp Sông Đà 6.01
- 07/2011-07/2012 : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6 kiêm Trưởng phòng Quản lý Cơ giới
- 07/2012-05/2014 : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

+ Ông: Hồ Minh Hải - Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nam
Sinh ngày: 07/11/1961
CMTND: 230861092 do CA tỉnh Gia Lai cấp ngày 26/06/2007

Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Quỳnh Đôi, Huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
Địa chỉ thường trú: Phòng 301 - CT2, Khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, Quận HàĐông, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc: 0914.168.686
Trình độ văn hoá: 10/10
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Quá trình công tác:

06/1986-02/1989 : Nhân viên Phòng Kỹ thuật, Ban quản lý công trình Nhà máy thủy điện Iadăng II, tỉnh Gia Lai – Kon Tum
03/1989-01/1993 : Làm ăn tự do tại Thị xã Pleiku, tỉnh Gia Lai
02/1993-06/2000 : Nhân viên phòng Kinh tế - Kế hoạch, Ban quản lý dự án Nhà máy thủy điện Yaly (Thuộc EVN), Gia Lai
07/2000-08/2004 : Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch; Phó Giám đốc, Quyền Giám đốc Công ty xây dựng Công trình Giao thông 506, Gia Lai
08/2004-10/2007 : Phó trưởng phòng Kỹ thuật, Ban quản lý dự án thủy điện 4 (thuộc EVN), Trưởng tư vấn QLDA và TVGS Công trình thủy điện Sê San 4
11/2007-08/2014 : Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6

+ Ông: Lê Tiến Thủ - Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nam
Sinh ngày: 16/09/1978
CMTND: 111335110 do CA tỉnh Hà Tây cấp ngày 05/07/2004
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Tây
Địa chỉ thường trú: Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Tây
Số điện thoại liên lạc: 0972.465.650
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải hàng không

Quá trình công tác:

09/2001-07/2003 : Nhân viên Ban KTKH Chi nhánh Sông Đà 6.02 - Công ty Sông Đà 6
07/2003-12/2005 : Phó phòng Kinh tế Kế hoạch - Công ty Sông Đà 6

- 01/2006-02/2007 : Quyền trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch - Công ty CP Sông Đà 6
- 02/2007-04/2008 : Phó giám đốc Xí nghiệp Sông Đà 6.02 - Công ty CP Sông Đà 6
- 05/2008-09/2008 : Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch - Công ty CP Sông Đà 6
- 10/2008-09/2014 : Giám đốc Chi nhánh Sông Đà 6.03 - Công ty CP Sông Đà 6
- 9/2014 đến nay : Phó tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 6

Chức vụ hiện nay : Phó TGD Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ tại các tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phiếu SD6 đang nắm giữ tại thời điểm 23/01/2015 (mệnh giá: 10.000 đồng) : 7.410 cổ phiếu

Trong đó: Sở hữu cá nhân : 7.410 cổ phiếu

Đại diện sở hữu phần vốn của tổ chức khác : 7.410 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu SD6 do người có liên quan nắm giữ: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức chào bán : Không

Các khoản nợ với tổ chức chào bán : Không

+ Ông: Đào Xuân Tuấn - Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD Công ty

Giới tính : Nam

Sinh ngày: 23/04/1977

CMTND: 111335104 do CA Hà Tây cấp ngày 25/05/1995

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Đồng Tâm, Huyện Mỹ Đức, Hà nội

Địa chỉ thường trú: SN 20 Khu TT Bảo Việt, Ngõ 7 Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0422.169.770

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

10/1996-09/1998 : Nhân viên tại XN Sông Đà 6.03 – Công ty Sông Đà 6

10/1998-10/2000 : Trưởng ban TCKT Phân xưởng bê tông nghiên sảng, Xí

nghiệp cơ khí cơ giới Sông Đà 6.05

- 11/2000-01/2001 : Phó kế toán trưởng CN Sông Đà 6 tại Thành phố HCM
01/2001-03/2002 : Kế toán trưởng CN Công ty Sông Đà 6 tại Thừa Thiên Huế
04/2002-04/2007 : Phó Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 6
04/2007-03/2011 : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 6
04/2011-03/2014 : Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 6
04/2014 đến nay : Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD Công ty CP Sông Đà 6

Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ tại các tổ chức khác : Không

- Số lượng cổ phiếu SD6 đang nắm giữ tại thời điểm 23/01/2015 (mệnh giá: 10.000 đồng) : 43.600 cổ phiếu
Trong đó: Sở hữu cá nhân : 43.600 cổ phiếu
Đại diện sở hữu phần vốn của tổ chức khác : 0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu SD6 do người có liên quan nắm giữ:
Em trai: Đào Văn Phương : 30 cổ phiếu
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của tổ chức chào bán : Không
Các khoản nợ với tổ chức chào bán : Không

+ Ông: Lê Văn Sinh - Kế toán trưởng Công ty

- Giới tính :** Nam
Sinh ngày: 01/06/1980
CMTND: 141915135 do CA Hải Dương cấp ngày 13/06/2007
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Tiên Tiến, Thanh Hà, Hải Dương
Địa chỉ thường trú: Tiên Tiến, Thanh Hà, Hải Dương
Số điện thoại liên lạc: 0977.209.456
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán
Quá trình công tác:

- 08/2002-02/2003 : Nhân viên kế toán tại XN Sông Đà 10.2 - Công ty Sông Đà 10

- 03/2003-12/2003 : Nhân viên Phòng Tài chính Kế toán - Công ty Sông Đà 10
- 01/2004-06/2008 : Trưởng ban Tài chính Kế toán - Xí nghiệp Sông Đà 10.6 – Công ty Sông Đà 10
- 07/2008-04/2013 : Trưởng phòng Tài chính Kế toán - Ban điều hành dự án Thủy điện Sơn La - Tổng công ty Sông Đà
- 05/2013-03/2014 : Phó giám đốc Ban Tài chính Kế toán kiêm Phó Kế toán trưởng Tổng công ty Sông Đà
- 04/2014 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 6
- Chức vụ hiện nay** : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 6

Chức vụ tại các tổ chức khác : Không

Những thay đổi trong Ban điều hành:

- + Quyết định số 16/QĐ-HĐQT ngày 22/01/2014 về việc: Cho thôi chức danh thành viên Hội đồng quản trị và miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Đỗ Đình Hiện.
- + Quyết định số 17/QĐ-HĐQT ngày 22/01/2014 về việc: Bổ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị và chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Đặng Quốc Bảo.
- + Quyết định số 38/QĐ-HĐQT ngày 24/03/2014 về việc: Cho thôi chức vụ Kế toán trưởng và bổ nhiệm Phó tổng giám đốc đối với ông Đào Xuân Tuấn.
- + Quyết định số 39/QĐ-HĐQT ngày 24/03/2014 về việc: Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Lê Văn Sinh.
- + Quyết định số 80/QĐ-HĐQT ngày 28/05/2014 về việc: Cho thôi giữ chức vụ Phó tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Hữu Tiến.
- + Quyết định số 112/QĐ-HĐQT ngày 15/08/2014 về việc: Cho thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với ông Hồ Minh Hải.
- + Quyết định số 136/QĐ-HĐQT ngày 14/10/2014 về việc: Bổ nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc đối với ông Lê Tiến Thủ.

– Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- + Tính đến thời điểm 31/12/2014, số lượng cán bộ nhân viên của tổ hợp Công ty là: 2.068 người.
- + Công ty luôn quan tâm đến đời sống CBCNV, đảm bảo việc làm cho người lao động, có thu nhập ổn định. Thực hiện việc giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách theo quy định của nhà nước cho tất cả người lao động.
- + Công ty xây dựng và ban hành đầy đủ, đồng bộ các quy chế, quy định, chế tài xử lý để quản lý công tác An toàn và Bảo hộ lao động; Tổ chức huấn luyện an toàn lao động theo quy định của Nhà nước cho tất cả người lao động đang làm việc trong Công ty và người quản lý lao động; Trang bị đầy đủ các thiết bị và quần áo, giày, mũ bảo hộ lao động theo quy định của Nhà nước.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.*

Trong năm 2014 Công ty đã:

- Chuyển nhượng 1.000.000 cổ phần của Công ty CP Sông Đà Hoàng Long cho Công ty CP Xuất nhập khẩu Bắc Hà, chuyển nhượng 200.000 cổ phần Công ty cổ phần Khoáng sản Sông Đà Lào Cai cho Công ty cổ phần Đại Dương, chuyển nhượng 250.000 cổ phần Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch II thông qua Tổng công ty Sông Đà thực hiện giao dịch trên sàn upcom, chuyển nhượng 1.500.000 cổ phần của Công ty CP Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Sông Đà thông qua phương thức khớp lệnh trên sàn HSX. Ngoài ra Công ty đã thực hiện chào bán riêng lẻ phân phối lần 2 cho Tổng công ty Sông Đà số lượng 3.947.900 cổ phần giúp tăng vốn điều lệ của Công ty từ 308.237.110.000 đ lên 347.716.110.000 đ.

- Thực hiện đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị trong dự án nâng cao năng lực thi công năm 2013 và 2014 với tổng giá trị đầu tư 52,3 tỷ đồng.

- Thực hiện ký hợp đồng nhận thêm 03 gói thầu thi công đường sắt đô thị; ký hợp đồng tổng thầu thi công xây dựng tòa nhà 18T1-HH6 tại khu đô thị Nam An Khánh; ký hợp đồng khai thác đá giai đoạn 2 (năm 2015-2019) cho nhà máy xi măng Hạ Long

- **Các công ty con, công ty liên kết:**

+ **Công ty TNHH MTV Sông Đà 17:**

Giá trị sản lượng thực hiện 1,55 tỷ đồng/ kế hoạch 3 tỷ đồng.

Tổng doanh thu 1,7 tỷ đồng/ kế hoạch 2,7 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế 0 đồng/ kế hoạch 117 triệu đồng

4. *Tình hình tài chính.*

a) **Tình hình tài chính của Tổ hợp Công ty:**

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% Tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.338.274.178.302	1.299.082.648.612	-3%
Doanh thu thuần	1.156.792.638.595	1.295.288.861.373	+12%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	64.060.389.238	88.885.782.648	+39%
Lợi nhuận khác	-2.711.039.389	2.662.439.224	+198%
Lợi nhuận trước thuế	61.349.349.849	91.548.221.872	+49%
Lợi nhuận sau thuế	44.332.076.787	71.365.643.823	+61%
Tỷ lệ trả cổ tức	15%	15%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,21	1,38
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0,77	0,74
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,67	0,6
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2	1,53
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	2,63	2,32
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	86,4 %	99,7 %
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,8%	5,5%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	10%	13,9%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,3%	5,5%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,5%	6,9%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần tự do chuyển nhượng đang lưu hành 19.223.711 cổ phần

Tổng số cổ phần bị hạn chế hạn chuyển nhượng là: 15.547.900 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 23/01/2015.

- Cổ đông lớn: Tổng Công ty Sông Đà sở hữu 22.601.540 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 65% vốn điều lệ Công ty.
- Cổ đông nhỏ: Công ty có 2.934 cổ đông nhỏ đang sở hữu 12.170.071 cổ phần chiếm 35% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ đông tổ chức: Có 46 tổ chức là cổ đông của Công ty và đang sở hữu tổng số 24.547.292 cổ phần chiếm 70,6% vốn điều lệ.
 - + Cổ đông cá nhân: Có 2.889 cá nhân là cổ đông của Công ty và đang sở hữu 10.224.319 cổ phần tương đương 29,4% vốn điều lệ Công ty.
 - + Cổ đông trong nước: Có 2.874 cổ đông trong nước đang sở hữu 33.149.951 cổ phần tương ứng 95% vốn điều lệ Công ty.
 - + Cổ đông nước ngoài: Có 61 cổ đông nước ngoài đang sở hữu 1.621.660 cổ phần tương ứng 5% vốn điều lệ Công ty.
 - Cổ đông Nhà nước: Tổng công ty Sông Đà là cổ đông Nhà nước duy nhất đang sở hữu 22.601.540 cổ phần tương ứng với 65% vốn điều lệ Công ty.
 - Cổ đông khác: Các cổ đông khác không phải là cổ đông Nhà nước bao gồm 2.934 cổ đông đang sở hữu 12.170.071 cổ phần tương ứng với 35% vốn điều lệ Công ty.
- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Năm 2014 Công ty đã thực hiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà 6, số lượng cổ phiếu phân phối lần 2 cho Tổng công ty Sông Đà là 3.947.900 cổ phiếu làm tăng vốn điều lệ của Công ty từ 308.237.110.000 đồng lên 347.716.110.000 đồng
- d) Các sự kiện khác:

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ hợp Công ty:

- Tổng giá trị SXKD: 1.402,4 tỷ đồng/kế hoạch 1.241 tỷ đồng, đạt 113% kế hoạch.

Trong đó:

- Doanh thu: 1.295,2 tỷ đồng /kế hoạch 1.228,7 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch.
- Các khoản nộp Nhà nước: 97,2 tỷ đồng/kế hoạch 76,5 tỷ đồng, đạt 127% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện: 91,5 tỷ đồng/kế hoạch 83,2 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: 71,3 tỷ đồng/kế hoạch 64,9 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch.
- Tổng tài sản: 1.299,082 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 513,6 tỷ đồng
- Vốn Điều lệ: 347.716.110.000 đồng
- Giá trị đầu tư: 52,286 tỷ đồng/kế hoạch 86,1 tỷ đồng, đạt 60,06% tỷ đồng, đạt kế hoạch.
- Tổng số CBCNV đến cuối kỳ: 2.068 người/kế hoạch 2.175 người, đạt 95% kế hoạch.
- Thu nhập tiền lương bình quân: 9.350.000 đồng/người/tháng/kế hoạch 8.379.000 đồng, đạt 112% kế hoạch
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 15% /kế hoạch 15%, đạt 100% kế hoạch.

Báo cáo các chỉ tiêu kinh tế không đạt kế hoạch:

- Chỉ tiêu đầu tư thực hiện năm 2014 đạt 60,6% kế hoạch, nguyên nhân không đạt kế hoạch do Công ty chỉ thực hiện đầu tư những thiết bị cần thiết phục vụ thi công các dự án trên cơ sở nhu cầu thực tế.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Trong điều kiện nền kinh tế thế giới và trong nước còn hết sức khó khăn nhưng với nỗ lực của tập thể và Ban lãnh Công ty đã phấn đấu hoàn thành các mục tiêu tiến độ quan trọng tại các công trường và các cam kết hợp đồng với Chủ đầu tư, khách hàng. Hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu, kế hoạch SXKD năm 2014, các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, đảm bảo việc chi trả cổ tức theo kế hoạch, tìm kiếm đủ việc làm cho người lao động và xe máy thiết bị, đảm bảo duy trì ổn định và phát triển đơn vị.

Tích cực triển khai công tác tái cấu trúc doanh nghiệp và nâng cao năng lực quản trị Công ty.

Hoàn thành tăng vốn điều lệ theo chương trình tái cấu trúc của Tổng công ty Sông Đà trong tháng 4/2014, vốn điều lệ sau khi hoàn thành tăng là 347,716 tỷ đồng (trong đó TCT Sông Đà là 226,02 tỷ đồng chiếm 65%).

Triển khai đầu tư, nâng cấp và khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin để phục vụ giao ban trực tuyến, phần mềm kế toán quản trị, phần mềm quản lý nhân sự nâng cao chất lượng công tác quản lý điều hành.

Hoàn thành xây dựng chiến lược kinh doanh giai đoạn 2014-2017 và tầm nhìn đến 2020.

Thực hiện công tác quản lý chi phí hiệu quả và tìm các biện pháp để giảm giá thành sản phẩm, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chi phí thông qua phần mềm kế toán trực tuyến Effect.

Thực hiện đổi mới công tác quản trị nhân lực; xây dựng và vận hành KPI online để nâng cao chất lượng đánh giá, xếp loại cán bộ, nhiệm vụ.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình công nợ, tài sản

Do Chủ đầu tư không thu xếp được nguồn vốn đảm bảo được như cam kết theo hợp đồng cũng như giá trị giữ lại theo hợp đồng lớn: Để có việc làm cho các giai đoạn tiếp theo Công ty vẫn phải đẩy mạnh thi công tại các dự án chưa thu xếp ngay được nguồn vốn (thủy điện XKM1, Sanxay) do vậy dẫn đến chi phí dở dang và công nợ phải thu luôn ở mức cao, làm tăng mức dư nợ vay ngắn hạn dẫn đến làm tăng chi phí lãi vay ảnh hưởng đến lợi nhuận trong năm.

Điều này thể hiện qua chỉ số vòng quay vốn lưu động thấp, thể hiện việc phải sử dụng nguồn tài sản lớn để tạo doanh thu hoặc nói cách khác là doanh thu tạo ra hiện nay còn thấp so với quy mô tổng tài sản của Công ty.

Qua những tồn tại trên Lãnh đạo Công ty đã phân công và chỉ đạo quyết liệt trong bộ máy điều hành tập trung nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ trong năm 2015.

Tình hình nợ phải trả

Do khối lượng dở dang và công nợ phải thu lớn dẫn đến Công ty luôn luôn dư nợ vay ngân hàng và các khách hàng duy trì ở mức cao:

- Cơ cấu tỷ lệ nợ:
- + Nợ ngắn hạn/ Tổng tài sản: 56%
- + Nợ phải trả/ Tổng tài sản: 61%
- + Nợ dài hạn/ Tổng tài sản: 4,4%

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2014, Công ty Cổ phần Sông Đà 6 hoạt động SXKD với những thuận lợi cơ bản. Tuy nhiên năm 2014, Công ty hoạt động SXKD trong điều kiện nền kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục khó khăn, tốc độ tăng trưởng thấp, thị trường chứng khoán chưa phục hồi, thị trường xây dựng thủy điện trong nước bị thu hẹp, cạnh tranh trong tìm kiếm công việc khó khăn hơn; một số công trình việc giải ngân chậm, khó khăn trong việc thu vốn, thu hồi công nợ.

Mặc dù khó khăn, nhưng với sự lãnh đạo sát sao của Đảng ủy, Hội đồng quản trị và bộ máy quản lý, điều hành Công ty; sự chuyên nghiệp, năng động, quyết liệt trong công tác quản lý, điều hành; tinh thần lao động sáng tạo, vượt khó của tập thể người lao động; sự quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tổng Công ty Sông Đà đại diện Cổ đông lớn của Công ty, sự hỗ trợ giúp đỡ hiệu quả của các đối tác và của Quý cổ đông. Năm 2014, Công ty Cổ phần Sông Đà 6 đã hoàn thành thắng lợi cơ bản mục tiêu, kế hoạch Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đề ra; quyền lợi của cổ đông được đảm bảo, Công ty đã thanh toán kịp thời 15% cổ tức năm 2013, tạm ứng chi trả cổ tức năm 2014 đạt tỷ lệ 10%; người lao động có việc làm, thu nhập ổn định; hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Công ty phát triển bền vững, tài chính lành mạnh, không có nợ quá hạn; chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển; uy tín, thương hiệu và danh hiệu Anh hùng lao động được giữ vững.

Năm 2014 Công ty Cổ phần Sông Đà 6 đã cơ bản hoàn thành mục tiêu, tiến độ thi công tại các công trường xây dựng trọng điểm sau đây:

- Công trình Nhà Quốc Hội và Hội trường Ba Đình mới: Hoàn thành bàn giao các hạng mục công trình cho chủ đầu tư trong tháng 10/2014; hiện đang hoàn thiện hồ sơ để quyết toán.

- Công trình Thủy điện Huội Quảng: Hoàn thành mục tiêu chống lũ năm 2014; tổng khối lượng bê tông thi công đạt 79 nghìn m³/ kế hoạch 70 nghìn m³.

- Công trình Thủy điện Lai Châu: đáp ứng mục tiêu chống lũ năm 2014 và mục tiêu ngăn sông đợt 2; khối lượng bê tông các hạng mục đạt 51 nghìn m³/ kế hoạch 32 nghìn m³

- Công trình Thủy điện Đồng Nai 5: đáp ứng tiến độ chống lũ năm 2014; thi công bê tông RCC đạt 134 nghìn m³.

- Công trình Thủy điện XeKaman 1: đáp ứng mục tiêu chống lũ năm 2014, sản xuất bê tông RCC đạt 172 nghìn m³.

- Công trình Thủy điện San Xay: Hoàn thành hệ thống lán trại, phụ trợ tại công trình; đang thi công đắp hố móng công trình chính và thi công các đường vận hành CN1, CN3.

- Nhà máy xi măng Hạ Long: Khai thác đá cung cấp cho nhà máy đạt 2,2 triệu tấn, đáp ứng nhu cầu nhà máy. Tháng 11/2014, Công ty đã ký tiếp Hợp đồng Khai thác, vận chuyển đá vôi nguyên liệu cho Nhà máy giai đoạn năm 2015-2019.

- Công trình nhà 18T1-HH6, KĐT Nam An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội: Hoàn thành công tác thi công cọc đại trà. Triển khai thi công kết cấu phần ngầm đảm bảo chất lượng, tiến độ theo thỏa thuận hợp đồng.

- Công trình giao thông đô thị: Tích cực triển khai thi công các dự án đường sắt đô thị tuyến Cát Linh - Hà Đông tại Hà Nội, tuyến Bến Thành - Suối Tiên tại TP Hồ Chí Minh; hiện đang tích cực xúc tiến nhận thêm việc thi công trụ cầu, nhà ga, khoan cọc nhồi tại các dự án.

- Đã thực hiện quyết toán xong công trình thủy điện Sơn La, đang tiếp tục triển khai công tác quyết toán các công trình thủy điện Nậm Chiến, Hủa Na, Sê San 4, Ngòi Phát theo kế hoạch.

Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Thực hiện đúng lộ trình tái cấu trúc theo đề án tái cấu trúc doanh nghiệp giai đoạn 2012 đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020. Trong năm 2014 đã hoàn thành xây dựng chiến lược kinh doanh giai đoạn 2014-2017 và tầm nhìn đến 2020.

- Thực hiện rà soát, định biên lại hệ thống cán bộ nghiệp vụ, tinh giảm bộ máy gián tiếp, bổ sung thêm cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn cho các đơn vị trực thuộc để nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

- Tổ chức đào tạo nghề, thi nâng bậc công nhân kỹ thuật, đào tạo nâng cao trình độ, năng lực của bộ máy quản lý, điều hành Công ty.

- Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ để nâng cao năng lực quản trị Công ty; phân cấp, phân quyền tạo tính chủ động cho các đơn vị trực thuộc trong hoạt động SXKD.

Công tác quản lý kỹ thuật, công nghệ và chất lượng sản phẩm:

- Công ty đã tập trung chỉ đạo công tác quản lý chất lượng công trình, sản phẩm xây dựng theo yêu cầu kỹ thuật. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng của Công ty được các Chủ đầu tư đánh giá rất cao.

- Công ty tích cực triển khai nghiên cứu để áp dụng các biện pháp thi công tiên tiến, các sáng kiến kỹ thuật vào sản xuất

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng công trình đối với các đơn vị thi công.

- Lực lượng cán bộ làm công tác kỹ thuật được quan tâm, đãi ngộ chu đáo. Công ty đã tổ chức tuyển dụng rộng rãi qua đó lựa chọn các kỹ sư có chuyên môn tốt, trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu để tiếp tục cử đi đào tạo chuẩn bị cho các lĩnh vực đòi hỏi yêu cầu cao về chuyên môn trong tương lai

- Bổ sung lực lượng cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn khá cho các đơn vị; Bố trí đội trưởng sản xuất là các kỹ sư có năng lực trong công tác quản lý; trả lương ưu đãi cho lực lượng cán bộ kỹ thuật.

Công tác quản lý kế hoạch:

Công tác kế hoạch SXKD của Công ty, của các Chi nhánh được lập cho cả năm, từng quý và từng tháng theo đúng quy định về quản lý công tác kế hoạch. Hàng tháng, hàng quý Công ty kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch của các Chi nhánh và của toàn Công ty. Báo cáo thực hiện kế hoạch theo đúng quy định. Sắp xếp, bố trí hợp lý công việc cho các đơn vị trực thuộc.

Công tác quản lý kinh tế:

- Công ty đã kịp thời phối hợp với các Ban điều hành, các Chủ đầu tư dự án giải quyết cơ bản những vướng mắc về kinh tế của dự án.

- Công tác quản lý kinh tế nội bộ: thực hiện triệt để công tác giao khoán chi phí cho các đơn vị trực thuộc, giao khoán chi phí quản lý cho các phòng, ban nghiệp vụ Công ty, thực hiện quyết toán giao khoán. Nghiêm túc tổ chức thực hành tiết kiệm.

Công tác quản lý tài chính, tài sản:

- Công tác quản lý tài chính, tài sản theo đúng quy định của Nhà nước, quy định của Công ty. Năm 2014, trong tình trạng khó khăn của kinh tế trong nước, Công ty đã chủ động cân đối nguồn tài chính, đảm bảo đủ vốn phục vụ SXKD và đầu tư, thanh toán lương kịp thời cả năm. Chi trả cổ tức năm 2013, nộp đầy đủ các khoản thuế, tiền BHXH, BHYT, BHTN, thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch II, Công ty CP Khoáng sản Sông Đà Lào Cai, Công ty CP Đầu tư và Phát triển khu công nghiệp Sông Đà, Công ty CP Sông Đà - Hoàng Long, mua đầy đủ bảo hiểm theo quy định của Nhà nước, Công ty không có nợ quá hạn đối với các khoản vay tín dụng.

- Công ty thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Luật Chứng khoán.

Năm 2014, Công ty đã thực hiện thành công việc tăng vốn điều lệ của Công ty từ 308.237.110.000 đ lên 347.716.110.000 đ giúp chủ động được nguồn tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh.

Công tác quản trị nguồn nhân lực:

- Thực hiện đổi mới công tác quản trị nhân lực; xây dựng và vận hành KPI online để nâng cao chất lượng đánh giá, xếp loại cán bộ, nhiệm vụ. Năm 2014, Công ty đã tuyển dụng 411 cán bộ, công nhân kỹ thuật bổ sung đủ lực lượng lao động. Công ty đã chọn cử 78 cán bộ, công nhân; 02 cán bộ đi học thạc sỹ và 05 cán bộ đi học Trung cấp Lý luận chính trị; đào tạo nghề tại trường Cao đẳng nghề Sông Đà và Trung tâm Dạy nghề Bảo Lâm - Lâm Đồng cho 58 công nhân; tổ chức đào tạo nghề tại chỗ cho công nhân lao động phổ thông. Thực hiện tốt việc đánh giá thành tích, kết quả thực hiện nhiệm vụ làm cơ sở xét trả lương, thưởng cho từng cán bộ, nhân viên trong bộ máy quản lý, điều hành toàn Công ty.

- Đảm bảo ổn định việc làm và nâng cao thu nhập tiền lương cho người lao động; từng bước cải thiện điều kiện làm việc và sinh hoạt cho CBCN trên các công trường xây dựng; tổ chức cho toàn thể nữ cán bộ - công nhân viên và cán bộ quản lý đội sản xuất có thành tích cao đi tham quan du lịch tại Singapore và Malaysia.

Công tác quản lý đầu tư:

Công ty đã chọn lọc đầu tư xe, máy, thiết bị cần thiết phục vụ thi công, không đầu tư dàn trải. Từ đầu năm 2014 đến nay đã hoàn thành công tác đầu tư các dự án thiết bị quan trọng gồm dự án đầu tư 2 ô tô tải gắn cầu 5T; dự án đầu tư 1 máy bơm bê tông; dự án đầu tư hệ thống cọc cừ phục vụ cho Công trình Bến Thành - Suối Tiên.

Công tác quản lý An toàn và Bảo hộ lao động:

- Xây dựng và ban hành đầy đủ, đồng bộ các Quy chế, quy định, chế tài xử lý để quản lý công tác An toàn và Bảo hộ lao động.

- Tổ chức huấn luyện An toàn lao động theo quy định của nhà nước cho tất cả người lao động đang làm việc trong Công ty và người quản lý lao động.

- Trang bị đầy đủ các thiết bị và quần áo, giày, mũ bảo hộ lao động theo quy định của Nhà nước.

- Công ty đang xây dựng lộ trình áp dụng, tiêu chuẩn quản lý môi trường ISO1400 để thực hiện tại các công trường xây dựng.

Công tác quản lý cơ giới:

- Công ty đã kịp thời điều động, bổ sung xe, máy, thiết bị đáp ứng yêu cầu tiến độ, nhiệm vụ và kế hoạch SXKD tại các công trường.

- Tổ chức bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa xe, máy, thiết bị, khấu hao tài sản đúng quy định của Nhà nước, của Công ty, nâng cao hiệu suất sử dụng xe, máy, thiết bị và hiệu quả kinh tế đối với tiền vốn đầu tư mua sắm tài sản.

Công tác tiếp thị, đấu thầu mở rộng thị trường:

- Công ty xây dựng kế hoạch, tham gia đấu thầu, mở rộng thị trường SXKD đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020, các dự án thủy điện, nhiệt điện trong nước, các dự án Thủy điện tại thị trường nước ngoài như Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, tìm kiếm cơ hội đấu thầu tại thị trường Campuchia, Myanmar, Malaysia

Tồn tại trong công tác SXKD:

- Công tác thu vốn tại các công trình đã được Công ty quan tâm, chỉ đạo sát sao, tuy nhiên, giá trị dở dang công nợ đến hết ngày 31/12/2014 còn lớn, dẫn đến chi phí lãi vay vốn lớn, từ đó làm giảm hiệu quả SXKD. Nguyên nhân chính do một số vướng mắc kinh tế tại các công trường lớn chưa được giải quyết, chủ đầu tư các dự án Công ty tham gia thi công đều thiếu vốn giải ngân cho nhà thầu.

- Năng suất lao động hiện nay vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường và năng lực cạnh tranh của Doanh nghiệp còn hạn chế; giá thành xây dựng của Công ty chưa có sức cạnh tranh cao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp và nhiệm vụ SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo, giám sát đảm bảo chất lượng các công trình do Công ty thi công theo yêu cầu của thiết kế; giám sát vật liệu đầu vào.

- Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản; giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD, các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế quản lý nội bộ đối với Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty.

- Thực hiện giám sát trước: HĐQT đã ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quyết định để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ; bổ sung hoàn thiện để tổ chức thực hiện đồng bộ các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Thực hiện giám sát trong: Định kỳ hàng tuần, hoặc đột xuất Chủ tịch Hội đồng quản trị dự các cuộc họp với Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch SXKD, các hoạt động của Công ty; kiểm tra, giám sát công tác tổ chức và điều hành của Ban Tổng giám đốc trên các công trường Công ty tham gia thi công; kiểm tra, giám sát thông qua chế độ báo cáo của Ban Tổng giám đốc theo quy định.

Kiểm tra, giám sát việc chi trả lương cho người lao động; thực hiện nộp các loại thuế, nộp BHXH và BHYT theo quy định.

- Thực hiện giám sát sau: Giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, các Phòng (Ban) Công ty, bộ máy điều hành các Chi nhánh thông qua việc kiểm tra, kiểm soát hàng quý của Ban Kiểm soát nội bộ Công ty.

Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty. Qua kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời diễn biến hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các đơn vị trực thuộc Công ty trong từng giai đoạn để có biện pháp chỉ đạo kịp thời và xử lý từng trường hợp cụ thể.

Năm 2014, Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty giải quyết được một số những vướng mắc về kinh tế, dự toán, thanh toán với chủ đầu tư các dự án. Định hướng việc tiếp thị, đấu thầu mở rộng thị trường SXKD; việc kiện toàn, sắp xếp công việc các đơn vị trực thuộc, các phòng nghiệp vụ Công ty và việc bố trí, sử dụng cán bộ hợp lý.

- Đối với việc quản lý Người đại diện phần vốn tại các Công ty Cổ phần có phần vốn góp của Công ty, HĐQT đã chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Công ty thực hiện đúng các nội dung quy định tại Quy chế quản lý Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp khác, theo chỉ đạo tại các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, các quy định của Công ty và quy định của Nhà nước.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị, đấu thầu đảm bảo kế hoạch SXKD năm 2015, chuẩn bị công việc cho giai đoạn 2016-2020.

- Thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty; xây dựng, hoàn thiện các quy trình quản trị Công ty; cơ cấu sắp xếp, định biên lại các Phòng (Ban) nghiệp vụ, các Chi nhánh phù hợp với điều kiện SXKD của Công ty. Tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền tạo tính chủ động cho các đơn vị trực thuộc trong hoạt động SXKD. Tiếp tục thoái vốn đầu tư tại các doanh nghiệp ngoài ngành theo kế hoạch.

- Hoàn thiện, khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin; phần mềm kế toán mới, phần mềm quản lý kinh tế và phần mềm quản lý nhân sự nâng cao chất lượng quản lý, điều hành của Công ty. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý chi phí trong sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nâng cao hiệu quả SXKD.

- Tập trung cho lĩnh vực nghiên cứu đầu tư phát triển, chủ động nghiên cứu, đầu tư các dự án nhằm tạo thêm việc làm, ổn định nguồn tài chính, đảm bảo mục tiêu phát triển nhanh và bền vững của Công ty. Chú trọng nâng cao chất lượng quản trị nguồn nhân lực với việc đồng bộ từ khâu xét tuyển, sử

dụng hợp lý, đào tạo phát triển và chế độ đãi ngộ phù hợp để đáp ứng đủ nguồn nhân lực cho công tác hiện tại và nhu cầu phát triển của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ Tên	Chức vụ tại Công ty	Chức vụ tại tổ chức khác	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tùng	Chủ tịch HĐQT	Phó TGD Tổng công ty Sông Đà	143.275	
2	Hồ Sỹ Hùng	TV. HĐQT	Chủ tịch Cty CP Sudico, Cty CP Sông Đà 4	56.860	
3	Đặng Quốc Bảo	TV.HĐQT kiêm TGD		9.992	
4	Bùi Đình Đông	TV.HĐQT,		50	
5	Đào Xuân Tuấn	TV.HĐQT kiêm P.TGD		43.600	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị đã thành lập Ban kiểm soát nội bộ theo quyết định số 19/QĐ-HĐQT ngày 31/01/2012 do ông Bùi Đình Đông- Thành viên HĐQT làm trưởng Ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ trong 04 quý và 01 phiên họp đột xuất để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được triệu tập theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, các thành phần dự họp đầy đủ. Nội dung các phiên họp quyết định các vấn đề sau đây:

- Phiên họp ngày 22/01/2014: Hội đồng quản trị thông qua người đại diện theo pháp luật.

- Phiên họp ngày 31/03/2014: Hội đồng quản trị thông qua công tác Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014; thông qua ước thực hiện kế hoạch SXKD quý I/2014 và kế hoạch SXKD quý II/2014.

- Phiên họp ngày 24/7/2014: Hội đồng quản trị thông qua báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD 06 tháng đầu năm 2014; triển khai nhiệm vụ quý III

và 06 tháng cuối năm 2014; kế hoạch SXKD năm 2015; xử lý kiểm kê 0h, ngày 01/7/2014 thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Phiên họp ngày 24/10/2014: Hội đồng quản trị thông qua kết quả thực hiện SXKD quý III/2014, triển khai nhiệm vụ quý IV/2014; kế hoạch SXKD năm 2015 và kế hoạch SXKD 05 năm 2016-2020 của Công ty; thực hiện chương trình tái cấu trúc doanh nghiệp; nhân sự phòng đấu thầu.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Ông Hồ Sỹ Hùng- TV.HĐQT độc lập được Chủ tịch HĐQT phân công nhiệm vụ làm công tác đối ngoại và phát triển thị trường của Công ty

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Trong năm 2014 Ban kiểm soát nội bộ đã tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm của các đơn vị trực thuộc Công ty, kiểm tra tình hình sử dụng vốn đầu tư của Công ty tại hai Công ty liên kết đó là Công ty CP Sông Đà- Hoàng Long

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên bao gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên, cụ thể:

Ông: Nguyễn Văn Thắng- TB, hiện đang sở hữu 8.500 cổ phần có quyền biểu quyết

Ông: Nguyễn Anh Đào- TV, hiện đang sở hữu 17.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Bà: Phạm Thị Thanh Tâm- TV, hiện đang sở hữu 50 cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

c) Năm 2014, Ban kiểm soát công ty đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát toàn diện các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đảm bảo mọi hoạt động của công ty luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi mặt hoạt động của Công ty. Cụ thể :

d) Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

e) Kiểm tra các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện (kiểm tra, giám sát trước, trong và

sau hoạt động); nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc ngoài Công ty.

- f) Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT Công ty.
- g) Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc Công ty và thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của Công ty; đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.
- h) Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn, nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty đầu tư vào .
- i) Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành; báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2014 và các tài liệu khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 thông qua. Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.
- j) Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức ĐHCĐ, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Tiền thưởng
1	Nguyễn Văn Tùng	CT.HĐQT	663.270.554		64.140.554
2	Đặng Quốc Bảo	TV.HĐQT kiêm T.GĐ	543.192.554	88.000.000	64.140.554
3	Hồ Sỹ Hùng	TV.HĐQT		96.000.000	
4	Bùi Đình Đông	TV.HĐQT	399.672.000	96.000.000	
5	Đào Xuân Tuấn	TV.HĐQT kiêm P.TGD	410.421.375	96.000.000	
6	Vũ Đức Lãm	P.TGD	399.672.000		
7	Lê Tiên Thủ	P.TGD	83.265.000		
8	Lê Văn Sinh	Kế toán trưởng	288.839.250		
9	Nguyễn Văn Thắng	TBKS		96.000.000	
10	Phạm Thị Thanh Tâm	TV.BKS		60.000.000	
13	Nguyễn Anh Đào	TV.BKS		60.000.000	
	Tổng cộng		2.788.332.733	592.000.000	128.281.108

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Ông: Nguyễn Hữu Tiến- Phó TGD bán ra 55.145 cổ phiếu.
- Ông: Đào Văn Tân - Em ruột của TV.HĐQT kiêm P.TGD (Ông Đào Xuân Tuấn) bán ra 17.850 cổ phiếu.

4. Báo cáo tài chính

1. *Ý kiến kiểm toán: Chấp thuận toàn bộ*
2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:* Báo cáo tài chính hợp nhất năm đã được kiểm toán bao gồm:
 - Bảng cân đối kế toán;
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
 - Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Địa chỉ website công bố, cung cấp báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán: <http://www.songda6.com.vn>

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT HN
- Các TVHĐQT, BKS
- Lưu TCKT

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Đặng Quốc Bảo